

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Thông tin cá nhân

	- <i>Họ và tên:</i> Nguyễn Tử Cương; Năm sinh: 1948 - <i>Trình độ chuyên môn:</i> Kỹ sư khai thác thủy sản, chuyên viên cao cấp (Quản lý chất lượng và thú y thủy sản) - <i>Nơi công tác:</i> Trung tâm Chuyển giao Công nghệ và Dịch vụ Thủy sản Việt Nam - <i>Địa chỉ:</i> Tầng 3, nhà A7, số 10, Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội - <i>Điện thoại:</i> 043 7711715/ 0903 421 228; Email: ntucuong@gmail.com
---	---

2. Quá trình công tác

Thời gian	Tên cơ quan/ đơn vị công tác	Chức vụ/ vị trí cá nhân
Từ 2013	Hiệp Hội cá tra Việt Nam	Ủy viên thường vụ, Trưởng Ban pháp chế, chất lượng và thương hiệu
Từ 12/2012 đến nay	Ban dự thảo Nghị định cá tra của Bộ NN&PTNT	Ủy viên
6/2008 đến nay	Trung tâm chuyển giao công nghệ và dịch vụ thủy sản Việt Nam (FITES)	Giám đốc
Từ 2003 đến nay	Hội Nghề cá Việt Nam (VINAFIS)	Ủy viên thường vụ, Trưởng Ban phát triển thủy sản bền vững
Từ 9/2009÷ 6/2010	Ban cải cách hành chính của Chính phủ (Đề án 30)	Chuyên gia cố vấn
Từ 5/2009 đến 5/2010	Ban thẩm định dự án Luật An toàn thực phẩm của Quốc hội	Cố vấn chuyên môn
8/2007÷ 3/2008	Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (NAFIQAD)- Bộ NN&PTNT	Cục trưởng
8/2003÷ 7/2007	Cục Quản lý Chất lượng, an toàn vệ sinh và thú y thủy sản (NAFIQAVED)- Bộ Thủy sản	Cục trưởng
8/1994÷ 7/2003	Trung tâm kiểm tra chất lượng và vệ sinh thủy sản (NAFIQACEN)- Bộ Thủy sản	Giám đốc
6/1970÷ 7/1994	Vụ Khoa học Công nghệ- Bộ Thủy sản	Chuyên viên QLCL

3. Kinh nghiệm và kỹ năng

TT	Chủ đề	Nội dung
1.	Giảng viên đại học (chế độ thỉnh giảng)	Hội nhập quốc tế nông nghiệp/ Luật thủy sản/ quản lý chất lượng và ATTP/ nuôi trồng thủy sản bền vững
2.	Đào tạo cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ doanh nghiệp	Hội nhập quốc tế nông nghiệp/ Luật thủy sản/ quản lý chất lượng và ATTP/phân tích nguy cơ/ VietGAP trong nuôi trồng thủy sản/ truy xuất nguồn gốc sản phẩm/ chương trình kiểm soát dư lượng trong thủy sản nuôi và nhãn thể 2 mảnh vỏ/ chuỗi liên kết/ xây dựng thương hiệu/ đồng quản lý nghề cá.v.v...

TT	Chủ đề	Nội dung
3.	Tư vấn xây dựng văn bản pháp quy	Các quy định kỹ thuật và quy chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm thủy sản; thực hành nuôi trồng thủy sản tốt-VietGAP; chương trình quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm thủy sản cơ sở đánh bắt, thu mua, chế biến thủy sản; chương trình VietGAP cho cơ sở nuôi trồng thủy sản.
4.	Hướng dẫn xây dựng mô hình (bao gồm xây dựng chương trình và hướng dẫn thực hành)	- Cơ sở đánh bắt, thu mua, chế biến; cơ sở nuôi trồng thủy sản đáp ứng quy định Thông tư 14/2011/BNNPTNT hoặc Thông tư 55/2011/BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Các cơ sở nuôi trồng thủy sản đáp ứng Quy phạm VietGAP theo QĐ 1503/2011/QĐ-BNN-TCTS và QĐ 1617/2011/QĐ-BNN-TCTS của Bộ NN&PTNT. - Kỹ thuật chế biến cá khô, nước mắm, mắm cá, mắm tôm chua - Các chuỗi liên kết dọc trong sản xuất thủy sản - Các tổ chức đồng quản lý nghề cá.
5.	Kỹ năng đánh giá	- Đánh giá viên HACCP - Đánh giá viên Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm thủy sản các cơ sở sản xuất kinh doanh thủy sản theo Thông tư 14/2011/BNNPTNT và Thông tư 55/2011/BNNPTNT. - Đánh giá viên VietGAP trong nuôi trồng thủy sản.
6.	Ấn phẩm đã xuất bản	- Quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm thủy sản, NXB Nông nghiệp, năm 2011, 400 trang. - Phân tích nguy cơ an toàn thực phẩm, sách dịch FAO-87, NXB Nông nghiệp, năm 2010, 105 trang. - Áp dụng đánh giá nguy cơ trong ngành thủy sản, sách dịch FAO-442, NXBNN, 96 trang. - Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt theo Quy phạm VietGAP, 450 trang.
7.	Kỹ năng làm việc	- Trực tiếp xây dựng, tổ chức và chỉ đạo thực hiện dự án - Tổng hợp cập nhật hệ thống văn bản pháp quy, đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch dài hạn và hàng năm - Làm việc độc lập và làm việc nhóm